

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TU
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/LĐ-ST
Ngày: 04-9-2019
V/v tranh chấp sổ bảo hiểm xã hội

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TU, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Hoàng – Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

2. Ông Huỳnh Sơn Tây – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Lao động thụ lý số 25/2019/TLST-LĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019 về việc “Tranh chấp về bảo hiểm xã hội” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-LĐ ngày 30 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2019/QĐST-LĐ ngày 16 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lương Thị L, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 10, xã T, huyện Y, tỉnh Yên Bái; tạm trú: Tổ 1, Ấp 1, xã H, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Bị đơn: Công ty TNHH GB; địa chỉ: Tổ 4, khu phố 7, phường U, thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Bà G, sinh năm 1963; chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám đốc công ty; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 5 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lương Thị L trình bày:

Ngày 06/4/2015, bà Lương Thị L vào làm việc tại Công ty TNHH IN (Sau này đổi tên thành Công ty TNHH GB). Sau đó hai bên ký kết Hợp đồng lao động có thời hạn 12 tháng, kể từ ngày 01/8/2015 đến 31/7/2016 với chức vụ công nhân, mức lương cơ bản: 3.400.000 đồng mỗi tháng. Sau khi hết thời hạn 12 tháng thì Công ty TNHH GB tự gia hạn hợp đồng lao động với bà Lương Thị L. Đến tháng 8/2016, Công ty TNHH GB đã tăng lương cơ bản của bà L lên 3.800.000 đồng mỗi tháng. Ngày 20/7/2017 bà L xin thôi việc. Quá trình làm việc, bà L luôn chấp hành nội quy lao

động của công ty, hàng tháng công ty TNHH GB đã trừ tiền tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp vào tiền lương của bà Lương Thị L.

Do đó, bà L yêu cầu Toà án giải quyết:

1. Buộc Công ty TNHH GB phải chốt và trả sổ bảo hiểm xã hội cho bà Lương Thị L.

2. Buộc Công ty TNHH GB đóng tiền bảo hiểm xã hội cho bà Lê Thị L tại cơ quan Bảo hiểm xã hội từ tháng 10/2015 đến 31/7/2017, cụ thể:

2.1 Tiền bảo hiểm xã hội từ tháng 10/2015 đến 31/7/2016, với mức lương 3.400.000 đồng/tháng, cụ thể như sau:

+ Tiền bảo hiểm xã hội Công ty TNHH GB phải đóng: $3.400.000 \text{ đồng/tháng} \times 09 \text{ tháng} \times 18\% = 5.508.000 \text{ đồng}$.

+ Tiền bảo hiểm xã hội người lao động phải đóng: $3.400.000 \text{ đồng/tháng} \times 09 \text{ tháng} \times 8\% = 2.448.000 \text{ đồng}$.

Tổng cộng là 7.956.000 đồng.

2.2 Tiền bảo hiểm xã hội từ ngày 01/8/2016 đến 31/7/2017, với mức lương là 3.800.000 đồng/tháng, bao gồm:

+ Số tiền Công ty TNHH GB phải đóng: $3.800.000 \text{ đồng/tháng} \times 11 \text{ tháng} \times 18\% = 7.524.000 \text{ đồng}$.

+ Số tiền mà người lao động phải đóng: $3.800.000 \text{ đồng/tháng} \times 11 \text{ tháng} \times 8\% = 3.344.000 \text{ đồng}$.

Tổng cộng là 10.868.000 đồng.

Vậy, tổng số tiền mà Công ty TNHH GB phải có trách nhiệm nộp vào quỹ bảo hiểm xã hội cho bà Lương Thị L với số tiền là: 18.824.000 đồng.

Tại phiên toà nguyên đơn bà Lương Thị L trình bày như sau:

- Yêu cầu Toà án buộc Công ty TNHH GB phải chốt và trả lại sổ bảo hiểm xã hội cho bà Lương Thị L.

- Rút yêu cầu buộc Công ty TNHH GB phải thanh toán tiền bảo hiểm xã hội, tiền bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho bà Lương Thị L tính từ tháng 10/2015 đến 31/7/2017.

Bị đơn Công ty TNHH GB được triệu tập hợp lệ nhiều lần tham gia tố tụng tại Tòa án nhưng vắng mặt không lý do, không giao nộp văn bản ghi ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU phát biểu tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Thẩm phán xác định quan hệ pháp luật đúng theo quy định tại Điều 32 Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã TU. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai. Do đó, việc xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

+ Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lương Thị L rút yêu cầu về việc buộc bị đơn Công ty TNHH GB phải thanh toán tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp kể từ tháng 10/2015 đến tháng 7/2017 với số tiền 18.824.000 đồng. Xét, việc rút yêu cầu nêu trên của nguyên đơn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217 và khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này của nguyên đơn.

+ Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc Công ty TNHH GB phải chốt và trả lại sổ bảo hiểm xã hội là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Lương Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp sổ bảo hiểm xã hội và tiền bảo hiểm xã hội đối với bị đơn Công ty TNHH GB. Theo Công văn số 495/CV-ĐKKD ngày 12/6/2019 của Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương và kết quả xác minh ngày 10/5/2019 của Tòa án thì Công ty TNHH GB có trụ sở và đang hoạt động sản xuất tại Tổ 4, Khu phố 7, phường U, thị xã TU, tỉnh Bình Dương. Theo quy định tại các Điều 32, 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã TU.

[1.2] Về việc vắng mặt của bị đơn: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần, đại diện bị đơn đã nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do chính đáng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn Công ty TNHH GB phải thanh toán tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 10/2015 đến tháng 7/2017 với số tiền 18.824.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy:

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lương Thị L rút yêu cầu buộc Công ty TNHH GB phải thanh toán tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 10/2015 đến tháng 7/2017 với số tiền 18.824.000 đồng. Xét thấy việc rút yêu cầu của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217 và khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này của nguyên đơn.

[2.2] Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn Công ty TNHH GB phải chốt và trả lại sổ bảo hiểm xã hội, Hội đồng xét xử thấy:

Đại diện hợp pháp của bị đơn vắng mặt và không giao nộp văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Công văn số 495/CV-ĐKKD ngày 12/6/2019 của Phòng đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cung cấp thông tin như sau: Theo

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700746991 (cấp đổi nội dung đăng ký kinh doanh trên Giấy chứng nhận đầu tư số 461023000003, từ ngày 12/10/2015; tên cũ: Công ty TNHH IN) thì hiện tại Công ty TNHH GB có địa chỉ trụ sở chính tại Khu phố 7, phường U, thị xã TU, tỉnh Bình Dương. Theo thông tin đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 07/3/2016 thì người đại diện theo pháp luật của Công ty là bà G, hộ chiếu nước ngoài số M57136355 ngày 30/7/2015 do Bộ Ngoại giao Hàn Quốc cấp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: #27, 24-41, Jungbu-Daero 2401 Beon-gil, Yangji-myeon, Cheoin-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc; chỗ ở hiện tại: Khu phố 7, phường U, thị xã TU, tỉnh Bình Dương. Đến thời điểm hiện tại theo thông tin lưu trữ và cập nhật tại Phòng Đăng ký kinh doanh thì Công ty TNHH GB vẫn hoạt động bình thường và chưa làm các thủ tục giải thể, sáp nhập, chia tách hay tạm ngưng hoạt động.

Theo nội dung phiếu tính tiền lương tháng 9/2015, tháng 12/2016 và tháng 5/2017 do nguyên đơn giao nộp thể hiện giữa nguyên đơn bà Lương Thị L và Công ty TNHH GB có thiết lập quan hệ lao động.

Tại Công văn số 157/CV-BHXX ngày 30/7/2019 của Bảo hiểm xã hội thị xã TU xác định: Công ty TNHH IN nay là Công ty TNHH GB đóng bảo hiểm xã hội cho bà Lương Thị L từ tháng 8/2015 đến tháng 7/2017. Tuy nhiên, Công ty TNHH GB chưa hoàn thành thủ tục xác nhận và trả lại sổ bảo hiểm xã hội cho bà Lương Thị L.

Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật lao động thì: “*Người sử dụng lao động có trách nhiệm hoàn thành thủ tục xác nhận và trả lại sổ bảo hiểm xã hội và những giấy tờ khác mà người sử dụng lao động đã giữ lại của người lao động*”.

Như vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Xét, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về án phí lao động sơ thẩm: Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án thì nguyên đơn không phải chịu án phí, bị đơn phải chịu án phí lao động sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các điều 32, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Các điều 6, 47 và 186 của Bộ luật Lao động;
- Các điều 18, 91 và 92 của Luật Bảo hiểm xã hội;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Tuyên xử:

1. Đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lương Thị L về việc buộc bị đơn Công ty TNHH GB phải thanh toán tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 10/2015 đến tháng 7/2017 với số tiền 18.824.000 đồng.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lương Thị L đối với bị đơn Công ty TNHH GB về việc: “Tranh chấp sổ bảo hiểm xã hội”.

Buộc Công ty TNHH GB phải chốt thời gian tham gia bảo hiểm xã hội của bà Lương Thị L đến hết tháng 7/2017 và trả lại sổ bảo hiểm xã hội cho bà Lương Thị L.

3. Về án phí lao động sơ thẩm:

3.1 Bà Lương Thị L được miễn toàn bộ án phí lao động.

3.2 Công ty TNHH GB phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí lao động sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

4.1 Nguyên đơn có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

4.2 Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã TU;
- Chi cục THADS thị xã TU;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký**

Đào Văn Hưng